

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ QUYÊN,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 96/2021/HS-ST
Ngày 17-6-2021

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ QUYÊN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm phán có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Dũng

Bà Lê Bích Thủy

- Thẩm ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thẩm ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyên, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Quang Hùng - Hội thẩm nhân dân.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyên, thành phố Hồ Chí Minh xét xử thẩm công khai vụ án hình sự theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự số : 102/2021/Q. XXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 với nội dung như sau:

Phạm Văn T, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1968 tại Hội Phòng. Nơi cư trú: Ngõ 1, phố Văn V, quận N, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn U (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2000; tiền án: Bản án hình sự số 247 ngày 14/6/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án hình sự số 215/2006/HS-ST ngày 29/9/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án hình sự số 19/2014/HSST ngày 02/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sử: Không; nhân thân: Bản án hình sự số 415/STHS ngày 23/11/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, 24 tháng thả lỏng về tội Cố gắng chiếm đoạt tài sản của công dân; Bản án hình sự số 74 ngày 13/7/1990, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

s n c a công dân. T ng h p hình ph t chung v i B n án s 415/STHS ngày 23/11/1988 là 27 tháng tù; B n án hình s s th m s 318 ngày 26/9/1992, Tòa án nhân dân thành ph H i Phòng x ph t 02 n m tù v t i Tr m c p tài s n c a công dân; B n án hình s s th m s 350 ngày 30/9/1995, Tòa án nhân dân thành ph H i Phòng x ph t 03 n m tù v t i Tr m c p tài s n c a công dân; b b t, t m gi ngày 06/01/2021, t m giam ngày 07/01/2021; có m t.

N I DUNG V ÁN:

Theo các tài li u có trong h s v án và di n bi n t i phiên tòa, n i dung v án c tóm t t nh sau:

Do b n thân nghi n ma túy nên T th ng mua ma túy v s d ng. Kho ng 11 gi ngày 06/01/2021, T i n khu v c ng tàu C u t tìm mua ma túy v s d ng. T i ây, T g p và h i mua c a 01 ng i ph n không quen bi t 200.000 ng ma túy á. Ng i này ng ý, nh n ti n và a l i cho T gói nilon kích th c kho ng 1x1,5cm bên trong ch a ma túy á. T c t ma túy vào túi áo khoác phía tr c bên ph i ang m c r i i tìm n i s d ng ma túy, khi n tr c c ng Sân v n ng L ch Tray, thành ph H i Phòng thì b l c l ng công an b t qu tang cùng v t ch ng nh trên.

K t lu n giám nh s 112/KLG ngày 07/01/2021 c a Phòng K thu t Hình s Công an thành ph H i Phòng k t lu n: Tinh th màu tr ng thu c a T là ma túy, có kh i l ng 0,41 gam, là lo i Methamphetamine

V v t ch ng: 01 bì th niêm phong s 112/MT/PC09 ch a ma túy và v bao bì còn l i sau giám nh ã chuy n Chi c c Thi hành án dân s qu n Ngô Quy n.

T i b n Cáo tr ng s 94/CT-VKS ngày 28/5/2021 c a Vi n Ki m sát nhân dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng ã truy t b cáo Ph m c T v t i "Tàng tr trái phép ch t ma túy" theo i m o kho n 2 i u 249 c a B lu t Hình s .

T i phiên tòa, b cáo khai nh n ã th c hi n toàn b hành vi c a mình nh n i dung Cáo tr ng và xin gi m nh hình ph t.

C n c vào tính ch t, m c hành vi ph m t i, nhân thân, các tình ti t gi m nh c a các b cáo, Ki m sát viên gi nguyên quy t nh truy t b cáo v t i danh, i u lu t áp d ng, ngh H i ng xét x :

- Áp d ng i m o kho n 2 i u 249; i m s kho n 1 i u 51; i u 38 c a B lu t Hình s , x ph t Ph m c T m c án t 07 n m n 08 n m tù v t i "Tàng tr trái phép ch t ma túy".

- V hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung về cải tạo.

- Về việc chấp hành án: Căn cứ vào điều khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điều khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tách thu tiêu hủy 01 phong bì đựng niêm phong số 112/MT/PC09 của Phòng kiểm soát Hình sự, công an thành phố Hồ Chí Minh.

Đi kèm với phiên bản bản án cho Phạm Văn T. để xác minh các lỗi, các cơ quan có liên quan tiếp tục làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo thẩm định và quy định kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHÂN NHẬN ÁN TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

- Về tội phạm:

[1] Về hành vi, quy định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đã thể hiện đúng với thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quy định tố tụng của các quan chức hành chính, nghiệp vụ tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quy định tố tụng của các quan chức hành chính, nghiệp vụ tố tụng đã thể hiện đúng pháp luật.

- Về tội danh và điều luật áp dụng về cải tạo:

[2] Lợi khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lợi khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lợi khai của người chứng kiến, biên bản bắt giữ phạm tội, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản kiểm tra giám sát và các tài liệu, chứng cứ khác có thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, các sự kiện: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 06/01/2021 bị cáo Phạm Văn T. đã có hành vi cất giấu trái phép 0,41 gam Methamphetamine trong người sử dụng. Tội phạm phạm tội hành vi trên, bị cáo là người trên 18 tuổi, có ý thức nhận hành vi phạm tội và thể hiện hành vi vi phạm ý thức trách nhiệm. Bị cáo đã có 04 tiền án đã bị xóa và 03 tiền án chưa bị xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn T. cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điều khoản 2 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vì c truy t c a Vi n Ki m sát nhân dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng i v i b cáo v t i danh c ng nh i u lu t áp d ng là có c s và úng v i quy nh c a pháp lu t.

[4] Hành vi c a b cáo là nguy hi m cho xã h i, không nh ng xâm ph m chính sách qu n lý c bi t c a Nhà n c i v i các ch t ma túy, góp ph n làm suy gi m s c kh e c a b n thân và c ng ng, còn xâm ph m tr t t tr an xã h i. Vì v y, c n cách ly b cáo ra kh i i s ng xã h i m t th i gian c i t o, giáo d c b cáo c ng nh áp ng yêu c u phòng ng a chung.

[5] Tuy nhiên khi quy t nh hình ph t c ng c n xem xét gi m nh cho b cáo vì quá trình i u tra và t i phiên tòa, b cáo khai báo thành kh n, n n n h i c i theo quy nh t i i m s kho n 1 i u 51 c a B lu t Hình s .

V áp d ng hình ph t b sung i v i b cáo:

[6] Xét b cáo không có tài s n riêng, không có n i c trú và thu nh p n nh, ph m t i không vì m c ích v l i nên không áp d ng hình ph t b sung là ph t t i n i v i b cáo theo quy nh t i kho n 5 i u 249 c a B lu t Hình s .

- V x lý v t ch ng:

[7] Do ch t ma túy là v t thu c lo i Nhà n c c m tàng tr , c m l u hành nên c n c vào i m c kho n 1 i u 47 c a B lu t Hình s , i m a kho n 2 i u 106 c a B lu t T t ng hình s t ch thu tiêu h y 01 phong bì niêm phong s 112/MT/PC09 ch a ch t ma túy còn l i sau giám nh.

[8] V án phí: B cáo ph i ch u 200.000 ng án phí hình s s th m theo quy nh t i kho n 2 i u 136 B lu t T t ng hình s và Ngh quy t s 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 n m 2016 c a y ban Th ng v Qu c H i quy nh v m c thu, m i n, gi m, thu, n p, qu n lý và s d ng án phí và l phí Tòa án.

[9] V quy n kháng cáo: B cáo c quy n kháng cáo b n án theo quy nh c a pháp lu t.

[10] i v i ng i ph n ã bán ma túy cho Ph m c T ch a xác minh c lai l ch, a ch , C quan i u tra t i p t c làm rõ có c n c s x lý sau.

Vì các l trên,

QUY T NH:

C n c i m o kho n 2 i u 249; i m s kho n 1 i u 51; i u 38 c a B lu t Hình s , x ph t: Ph m c T 06 (sáu) n m 06 (sáu) tháng tù v t i "Tàng tr

trái phép ch t ma túy". Th i h n ch p hành hình ph t tù tính t ngày 06 tháng 01 n m 2021.

V x lý v t ch ng: C n c vào i m c kho n 1 i u 47 c a B lu t Hình s , i m a kho n 2 i u 106 c a B lu t T t ng hình s : T ch thu tiêu h y 01 phong bì niêm phong s 112/MT/PC09 c a Phòng K thu t hình s , Công an thành ph H i Phòng theo biên b n giao nh n v t ch ng, tài s n ngày 31 tháng 5 n m 2021 c a Chi c c Thi hành án dân s qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng.

V án phí: C n c kho n 2 i u 136 B lu t T t ng hình s ; i m a kho n 1 i u 23 Ngh quy t s 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 c a y ban Th ng v Qu c h i quy nh v m c thu, m i n, gi m, thu, n p, qu n lý và s d ng án phí và l phí Tòa án, b cáo Ph m c T ph i ch u 200.000 ng án phí hình s s th m.

V quy n kháng cáo i v i b n án: B cáo Ph m c T c quy n kháng cáo b n án trong th i h n 15 ngày k t ngày tuyên án s th m.

Tr ng h p b n án c thi hành theo quy nh t i i u 2 Lu t Thi hành án dân s thì ng i c thi hành án dân s , ng i ph i thi hành án dân s có quy n tho thu n thi hành án, quy n yêu c u thi hành án, t nguy n thi hành án ho c b c ng ch thi hành án theo quy nh t i các i u 6, 7 và 9 Lu t Thi hành án dân s ; th i hi u thi hành án c th c hi n theo quy nh t i i u 30 Lu t Thi hành án dân s .

N i nh n:

- B cáo;
- VKSND thành ph H i Phòng;
- VKSND qu n Ngô Quy n;
- TAND thành ph H i Phòng;
- C quan i u tra Công an qu n Ngô Quy n;
- Chi c c THADS qu n Ngô Quy n;
- C quan Thi hành án hình s qu n Ngô Quy n;
- PV 06 Công an thành ph H i Phòng;
- S T pháp thành ph H i Phòng;
- Tr i t m giam Công an thành ph H i Phòng;
- L u h s v án.

**TM. H I NG XÉT X S TH M
TH M PHÁN - CH T A PHIÊN TÒA**

Nguy n Minh Thu